

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ DẦU  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2021/HS-ST

Ngày: 30-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Chí Nguyễn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Ánh Nhạn.
2. Ông Nguyễn Văn Ninh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Minh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Lam – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Tuấn K**, tên gọi khác: không có, sinh năm 2000, tại tỉnh A; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: khu phố B, thị trấn E, huyện E, tỉnh A; nơi đăng ký tạm trú: khu phố D, thị trấn E, huyện E, tỉnh A; giới tính: nam; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phi C, sinh năm 1978 và bà Huỳnh Thị Mỹ T, sinh năm 1977; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị tạm giữ ngày 09-3-2021, đến ngày 15-3-2021 chuyển sang tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Phi C, sinh năm 1978; địa chỉ: khu phố B, thị trấn E, huyện E, tỉnh A; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Tuấn K là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng đầu tháng 12-2020, K bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài. K nhiều lần đi đến khu vực cổng chùa Thầy Vàng thuộc thị trấn C, mua ma túy giá

1.500.000 đồng của người tên Tý Be không rõ lý lịch, đem về nhà ở Ô1, khu phố D, thị trấn E, phân ra thành nhiều bịch nhỏ cất giấu để sử dụng và bán cho người nghiện; trong đó lần mua sau cùng là ngày 07-3-2021 mua 01 bịch ma túy giá 1.500.000 đồng đem về nhà phân ra thành nhiều bịch cất giấu để bán.

Khi người nghiện có nhu cầu mua ma túy sử dụng thì gọi điện thoại cho K để hẹn địa điểm mua ma túy. K đã bán ma túy cho một số đối tượng, cụ thể như sau:

- Bán ma túy cho Võ Văn T1 01 lần 01 bịch giá 300.000 đồng vào giữa tháng 02-2020, tại nhà nghỉ Thu Thảo thuộc khu phố D, thị trấn E, huyện E.

- Bán cho Hà Thanh T2 02 lần, mỗi lần 01 bịch với giá 250.000 đồng và 300.000 đồng, vào đầu tháng 02-2021 và ngày 06-3-2021, đều tại trước nhà nghỉ Thu Thảo.

- Bán ma túy cho Nguyễn Thanh P 04 lần, lần thứ nhất 01 bịch với giá 200.000 đồng, lần thứ hai 01 bịch với giá 300.000 đồng, đều tại quán cà phê Hương Nhãn thuộc khu phố B, thị trấn E, trong tháng 02-2021. Lần thứ ba 01 bịch với giá 300.000 đồng vào ngày 07-3-2021, lần thứ tư 01 bịch với giá 500.000 đồng vào ngày 09-3-2021, đều tại phòng số 26 nhà nghỉ Thu Thảo.

Đến 12 giờ 30 phút ngày 09-3-2021, tại quán cà phê Thiên Anh thuộc Ô2, khu phố B, thị trấn E, Công an huyện Gò Dầu kiểm tra bắt quả tang K đang tàng trữ 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M) và nhiều vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra, K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, tự thú khai nhận những lần bán ma túy trước đó.

Tại Kết luận giám định số 307 ngày 10-3-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 3,6533 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 307/KL-KTHS có dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý Lê Đức Trọng, mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 3,4285 gam; 01 (một) túi màu đen, sọc trắng, bên ngoài có ghi chữ WL1982 (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng, dạng cảm ứng, số IMEI 3599260715941, bị bể màn hình (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động màu xanh rêu dạng cảm ứng, mặt sau điện thoại có ghi chữ Realme, số IMEI1: 862280053113036, số IMEI2: 862280053113028 (đã qua sử dụng); 02 (hai) kéo bằng kim loại; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 70F8-2467, màu sơn xanh, số khung RRRKWCHHUM7X038755, số máy VTTJL1P52FMH\*038755\* (đã qua sử dụng); tiền Việt Nam 500.000 (năm trăm ngàn) đồng.

Về kê biên tài sản: Do bị cáo không có tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Đối với Võ Văn T1, Hà Thanh T2 và Nguyễn Thanh P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Gò Dầu đã xử phạt hành chính.

Đối với người tên Tý Be không rõ lý lịch bán ma túy cho K, hiện chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 75/CT-VKSGD ngày 26-5-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

***Tại phiên tòa sơ thẩm:***

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn K từ 11 đến 12 năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Từ đầu tháng 12-2020 đến ngày 09-3-2021, trên địa bàn huyện C, Nguyễn Tuấn K có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Võ Văn T1 01 lần, bán cho Hà Thanh T2 02 lần và bán cho Nguyễn Thanh P 04 lần thì bị bắt, thu giữ tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine là 3,6533 gam. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn K xét thấy có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ

luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và đời sống xã hội. Nên cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4 Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện khai ra những lần phạm tội trước đó nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về hình phạt: Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Do bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 307/KL-KTHS có dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý Lê Đức Trọng, mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 3,4285 gam là chất cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) túi màu đen, sọc trắng, bên ngoài có ghi chữ WL1982 (đã qua sử dụng); 02 (hai) kéo bằng kim loại; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy là vật chứng trong vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng, dạng cảm ứng, số IMEI 3599260715941, bị bể màn hình (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động màu xanh rêu dạng cảm ứng, mặt sau điện thoại có ghi chữ Realme, số IMEI1: 862280053113036, số IMEI2: 862280053113028 (đã qua sử dụng) do bị cáo dùng để liên hệ để mua bán ma túy nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với tiền Việt Nam 500.000 (năm trăm ngàn) đồng là tiền cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 70F8-2467, màu sơn xanh, số khung RRKWCHHUM7X038755, số máy VTTJL1P52FMH\*038755\* (đã qua sử dụng) là của ông Nguyễn Phi C, ông C không biết bị cáo sử dụng chiếc xe để mua bán ma túy nên cần trả chiếc xe lại cho ông C.

*(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28-5-2021)*

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với Võ Văn T1, Hà Thanh T2 và Nguyễn Thanh P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Gò Dầu đã xử phạt hành chính.

Đối với người tên Tý Be không rõ lý lịch bán ma túy cho K, hiện chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn K 11 (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-3-2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự;

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 307/KL-KTHS có dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý Lê Đức Trọng, mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 3,4285 gam; 01 (một) túi màu đen, sọc trắng, bên ngoài có ghi chữ WL1982 (đã qua sử dụng); 02 (hai) kéo bằng kim loại; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- Tịch thu, sung vào Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng, dạng cảm ứng, số IMEI 3599260715941, bị bể màn hình (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động màu xanh rêu dạng cảm ứng, mặt sau điện thoại có ghi chữ Realme, số IMEI1: 862280053113036, số IMEI2: 862280053113028 (đã qua sử dụng).

- Trả cho ông Nguyễn Phi C 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 70F8-2467, màu sơn xanh, số khung RRRKWWCHHUM7X038755, số máy VTTJL1P52FMH\*038755\* (đã qua sử dụng).

- Trả cho bị cáo tiền Việt Nam 500.000 (năm trăm ngàn) đồng.

*(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28-5-2021)*

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Tuấn K phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Sở Tư pháp tỉnh nơi bị cáo ĐKNKTT;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Công an xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Chí Nguyễn**







